XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC TRẺ MẦM NON THEO QUAN ĐIỂM LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM

ĐẶNG THỊ THÙY DUNG
Trường Mầm non Cá chép đỏ, TP. Hồ Chí Minh

Nhận bài ngày 25/6/2025. Sửa chữa xong 07/7/2025. Duyệt đăng 12/7/2025.

Abstract

The environment is one of the most crucial factors for children's development, serving an educational function because children learn anytime and anywhere. The more thoughtfully, purposefully, and appropriately the environment is designed to stimulate children's exploration, the greater its educational impact will be. To fulfill its educational role, the environment, in addition to ensuring safety, must reflect a child-centered approach to attract, engage, and encourage children's learning. This article synthesizes and systematizes related content to provide early childhood educators with clearer guidance for building educational environments aligned with a child-centered orientation.

Keywords: *Construction, environment, education, child-centered, preschool children.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh thế giới toàn cầu hiện nay nhiều cơ sở giáo dục mầm non (GDMN) trên thế giới đã và đang chuyển dịch từ GDMN truyền thống sang giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm (LTLTT) vì những lợi ích mà nó mang lại. Quan điểm giáo dục LTLTT có vai trò rất lớn và tác động toàn diện đến chất lượng GDMN, không chỉ giúp trẻ phát triển mà còn thúc đẩy năng lực đội ngũ và chất lượng các cơ sở GDMN lên cao. Tiếp cận quan điểm giáo dục LTLTT còn là một trong những biểu hiện rõ ràng của việc tiếp cận quyền con người, quyền trẻ em đang là xu hướng được đẩy mạnh hiện nay. Do đó, tuy đã trải qua hai giai đoạn thực hiện, quan điểm giáo dục này vẫn cần được tiếp tục được duy trì và phát huy vai trò đối với sự phát triển toàn diện và bền vững của trẻ mầm non. Bên cạnh việc tổ chức các hoạt động giáo dục theo tiếp cận LTLTT, việc xây dựng môi trường giáo dục (MTGD) theo quan điểm LTLTT cũng cần được quan tâm đầu tư để đảm bảo việc "học mọi lúc, mọi nơi", "học qua thực hành". Tuy nhiên, các yêu cầu cũng như nội dung cụ thể về xây dựng môi trường giáo dục theo quan điểm LTLTT vẫn còn chung chung và ít được đề cập. Do đó, việc hệ thống thông tin liên quan đến vấn đề này là rất cần thiết. Bài báo tổng hợp và hệ thống các nội dung liên quan giúp GVMN định hướng rõ hơn trong việc xây dựng MTGD theo hướng LTLTT.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Quan điểm lấy trẻ làm trung tâm

Quan điểm LTLTT được hiểu rất đa dạng dưới nhiều góc độ khác nhau như: "Đặt trẻ vào trung tâm của quá trình học tập theo ý thích của trẻ, ở đó trẻ chính là những người tham gia các hoạt động một cách tích cực. Tạo cơ hội cho trẻ em được lựa chọn các hoạt động học tập và giáo viên (GV) đóng vai trò là người hỗ trợ các hoạt động đó của trẻ" [1]: là hệ thống giáo dục mà mọi người công nhận trẻ là cá nhân có quyền tham gia quá trình đưa ra quyết định về trẻ phù hợp với độ tuổi và giai đoạn phát triển của trẻ [2]. Cũng có thể hiểu *GDMN theo quan điểm giáo dục LTLTT là chăm sóc, giáo dục dựa trên nhu cầu, khả năng và hứng thú của trẻ, ở đó trẻ được tạo cơ hội trải nghiệm, được chơi, được giải quyết tình huống có vấn đề phù hợp với trình độ phát triển của từng cá nhân, từng độ tuổi, đáp ứng nhu cầu, hứng thú nhận thức, tăng cường kiến thức, kinh nghiệm về thế giới xung quanh, kích thích và tạo cơ hội để trẻ phát triển*. Nói cách khác, bản chất của

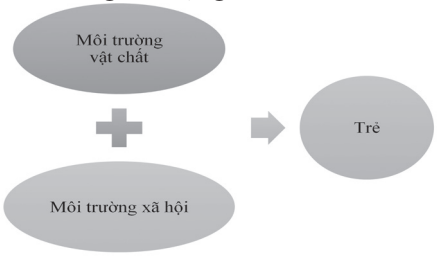
Email: dungdtt@koinursery.edu.vn

giáo dục lấy trẻ làm trung tâm là: Giáo dục xuất phát từ trẻ và chuẩn bị cho sự học tập có ý nghĩa [3]. Trong quan điểm giáo dục LTLTT, trẻ được là chủ thể của hoạt động chăm sóc, giáo dục, có thể tự mình tìm ra kiến thức bằng hành động trải nghiệm của chính mình, trẻ xây dựng kiến thức mới dựa trên các kiến thức hoặc trải nghiệm đã biết trước đó thay vì được GV cung cấp, hướng dẫn. Các kiến thức và kỹ năng không phải là sản phẩm có thể chuyển giao từ GV sang trẻ mà là kết quả của các hoạt động trải nghiệm, khám phá do trẻ tự thực hiện theo cá nhân hoặc theo nhóm. Thông qua cách hiểu và phản ánh về sự vật, hiện tượng được trải nghiệm, khám phá, vừa mang tính cá nhân và tính xã hội, trẻ có thể tích hợp kiến thức, kĩ năng mới với những kiến thức đã biết trước đó. Trong đó, trẻ có thể lựa chọn các hoạt động và chủ đề của riêng mình, điều này khiến trẻ luôn hứng thú tham gia. Ví dụ: trẻ lựa chọn chất liệu khác nhau (vẽ màu/ đất sét/đất nặn/cát…) để tạo bản đồ, sử dụng làm mê cung cho trò chơi đi tìm kho báu" [4].

2.2. Môi trường giáo dục theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

2.2.1. Khái niệm

Theo UNESCO (1981): "Môi trường sống của con người bao gồm toàn bộ các hệ thống tự nhiên và các hệ thống do con người tạo ra như những cái hữu hình (như các thành phố, các hồ chứa...) và những cái vô hình (tập quán, nghệ thuật...), trong đó con người sống và bằng lao động của mình họ khai thác các tài nguyên thiên nhiên và nhân tạo nhằm thỏa mãn những nhu cầu của mình". Như vậy, môi trường sống của con người không chỉ là nơi tồn tại, sinh trưởng và phát triển cho một thực thể sinh vật là con người mà còn là "khung cảnh của cuộc sống, của lao động và sự nghỉ ngơi của con người". Trong Luật Giáo dục (số 43/2019/QH14 ngày ngày 14/6/2019) Điều 83, mục 4 chỉ rõ Quyền của người học "Được học tập trong MTGD an toàn, lành mạnh" hay điều Điều 93. Trách nhiệm của xã hội "Tham gia xây dựng MTGD an toàn, lành mạnh, ngăn chặn hoạt động có ảnh hưởng xấu đến người học"; Theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT, Điều 2, mục 2: "MTGD bao gồm các điều kiện về vật chất và tinh thần có ảnh hưởng đến các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong cơ sở GDMN". MTGD trẻ ở các cơ sở GDMN bao gồm: môi trường vật chất và môi trường xã hội, cả hai môi trường này đều có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển toàn diện của trẻ cùng tác động đến trẻ (như sơ đồ) dưới đây:



Sơ đồ: MTGD theo quan điểm giáo dục LTLTT

Trong bối cảnh đổi mới giáo dục, việc vận dụng quan điểm giáo dục LTLTT trong xây dựng MTGD có vai trò quan trọng góp phần nâng cao chất lượng GDMN. Vì vậy, xây dựng MTGD theo quan điểm LTLTT được hiểu là việc tạo ra một môi trường vật chất và tinh thần tạo dựa trên nhu cầu, khả năng và hứng thú của trẻ, ở đó trẻ được tạo cơ hội trải nghiệm, học tập và phát triển phù hợp với từng cá nhân, độ tuổi của trẻ. Thuật ngữ MTGD theo quan điểm giáo dục LTLTT được sử dụng để mô tả MTGD được tổ chức theo cách khuyến khích trẻ trải nghiệm, khám phá một cách tự nhiên. Trong GDMN, môi trường giáo dục LTLTT trong cơ sở GDMN là nơi có các điều kiện về vật chất và tinh thần được xây dựng dựa trên đặc điểm, nhu cầu và hứng thú của trẻ, có ảnh hưởng tích cực đến sự phát triển của trẻ.

2.2.2. Vai trò của môi trường giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm

Trong MTGD theo quan điểm giáo dục LTLTT trẻ giữ trò chủ động, tích cực trong các hoạt động của chính trẻ. Điều này được thể hiện ở việc thay vì được cung cấp kiến thức một chiều từ GV, trẻ được cộng tác với GV của mình và học cùng nhau. Trẻ thiết lập mối quan hệ với GV, trao đổi ý kiến và câu hỏi với nhau để cùng nhau kiến tạo nên kiến thức cho mỗi cá nhân theo mức độ và tốc độ khác nhau. Nếu giáo dục LTLTT càng được đưa vào GDMN sớm thì càng phát huy được hiệu quả của vấn đề này.

Trẻ được tạo nhiều cơ hội thực hiện các hoạt động chơi và học hiệu quả, được phát triển kiến thức và kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu trong thực tiễn. Trẻ được chuẩn bị tốt cho việc đáp ứng các yêu cầu đòi hỏi của xã hội trong tương lai. MTGD lấy trẻ làm trung tâm truyền cảm hứng cho trẻ ham học hỏi, hứng thú với các hoạt động trải nghiệm cụ thể.

Bằng cách cung cấp cho trẻ những đồ dùng, đồ chơi... cần thiết để trẻ khám phá trải nghiệm, MTGD theo quan điểm giáo dục LTLTT phát triển các kỹ năng sống quan trọng và cần thiết cho trẻ. Chính điều này giúp trẻ tự tin hơn, có khả năng trình bày suy nghĩ của mình tốt hơn.

Môi trường giáo dục, đặc biệt là môi trường vật chất phù hợp sẽ cho phép trẻ hoạt động tích cực và hiệu quả, tác động đến cảm giác thoải mái và sự tham gia của trẻ, giúp trẻ học tốt hơn, đáp ứng nhu cầu được hoạt động, được chơi, theo đó các hành động và giao tiếp ứng xử của trẻ được điều chỉnh phù hợp, góp phần thực thực hiện các mục tiêu GDMN.

Việc bố trí sắp xếp MTGD phù hợp không những giúp trẻ được tăng cường sự phát triển qua học tập và vui chơi mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho việc quản lý, giám sát lớp học của trẻ, hỗ trợ việc thực hiện hiệu quả các mục tiêu GDMN cho GV và cán bộ quản lý, giúp nâng cao chất lượng nhà trường [5].

2.2.3. Mục tiêu, nội dung, phương pháp của việc xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

Mục tiêu MTGD theo quan điểm giáo dục LTLTT: Nhằm cung cấp cho trẻ một môi trường mở, năng động, mọi trẻ đều có cơ hội được phát triển toàn diện và tối đa các tiềm năng theo cách riêng của trẻ. Trong đó, chú trọng mục tiêu cụ thể của từng lĩnh vực giáo dục, từng khu vực chơi, góc chơi, đồ chơi, vị trí trẻ chơi và linh hoạt theo thời gian, độ tuổi của trẻ. Với mỗi loại MTGD khác nhau thì đặt ra các mục tiêu khác nhau để thực hiện các mục tiêu đó. Ví dụ: với trẻ nhà trẻ 12-18 tháng sẽ khác với trẻ 3-4 tuổi...

Nội dung môi trường giáo duc LTLTT: Bao gồm toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi, các nguyên vật liệu có nguồn gốc, chất liệu khác nhau của nhóm, lớp phù hợp với sở thích và nhu cầu của trẻ; bao gồm toàn bộ các mối quan hệ xã hội, hoạt động tinh thần của trẻ trong nhóm, lớp. Dựa trên nội dung MTGD được xác định cụ thể theo Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT, ngày 13/4/2021 Ban hành Chương trình GDMN mục IV "Tổ chức môi trường cho trẻ hoạt động" chỉ rõ MTGD bao gồm môi trường vật chất và môi trường xã hội.

Phương pháp xây dựng môi trường giáo dục LTLTT: Linh hoạt sử dụng các phương pháp GDMN tùy vào mục đích, độ tuổi giai đoạn, trong đó chú trọng phương pháp thực hành, trải nghiệm, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được vui chơi, học tập theo nhiều cách khác nhau, phù hợp với trẻ; luôn tôn trọng nhu cầu, sở thích, khả năng của trẻ, khuyến khích trẻ phát huy tiềm năng cá nhân, sự hợp tác phù hợp với các điều kiện thực tiễn, với khả năng, với phong cách và trình độ của từng trẻ.

Khi xây dựng môi trường vật chất GV cần đặt ra những câu hỏi như: Không gian được bố trí như thế nào, trong nhà và ngoài trời? Có đủ không gian giữa các khu vực để di chuyển không?... Có thể luân phiên tạo ra các môi trường theo lĩnh vực. Chẳng hạn: GVMN có thể tạo cơ hội cho trẻ xem và sử dụng các khái niệm toán học một cách thường xuyên bằng môi trường giàu toán học, các câu chuyện ngắn, hình ảnh, chữ viết để tạo môi trường giàu ngôn ngữ... GV dán nhãn và sắp xếp đồ vật để trẻ dễ tìm và dễ sử dụng, đồng thời tổ chức các hoạt động phù hợp với môi trường đó. Ví dụ: khi MTGD chú trọng LTLTT trong tổ chức hoạt động nghệ thuật, GV có thể hướng dẫn và khuyết khích trẻ lựa chọn chủ đề, lựa chọn các đồ dùng có chất liệu, nguồn gốc đa dạng tại các khu vực được sắp xếp để tạo ra sản phẩm theo mong muốn riêng của trẻ, không thúc ép, đánh giá trẻ về mặt tiến độ hay sự hoàn thiện của sản phẩm; khuyến khích trẻ phối hợp hoạt động nghệ thuật trong nhóm nhỏ, nhóm lớn hoặc cá nhân và trưng bày sản phẩm theo cách mà trẻ muốn...

Một trong những đặc điểm chính của quan điểm giáo dục LTLTT là xác định môi trường chính là một thành phần quan trọng đối với việc hình thành kiến thức và kĩ năng ban đầu của trẻ. Môi trường được xem là "người thầy thứ ba" tham gia vào phát triển trẻ. Trong đó, diện tích của các lớp học và không gian chung trong các MTGD đóng vai trò rất quan trọng để đạt được các mục tiêu của GDMN. Trên thực tế nhiều quan điểm GDMN đã coi MTGD là kim chỉ nam cho các phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ. Ví dụ: các lớp học theo phương pháp Reggio Emilia chú trọng rất nhiều đến môi trường và cách xây dựng các dự án học tập của trẻ từ trưng bày cho đến sử dụng các đồ dùng, nguyên vật liệu đa dạng và tự nhiên để tạo

các cơ hội hoạt động trải nghiệm sáng tạo ở trẻ. Theo đó, mỗi trẻ chơi và làm các chủ đề, dự án mà trẻ quan tâm theo cách của trẻ, trái ngược với cùng một hoạt động được giao cho tất cả trẻ. Các dự án và hoạt động của trẻ không chỉ được thể hiện khi chúng đã hoàn thành mà còn được thể hiện trong quá trình khi trẻ đang thực hiện. Phương pháp này giúp trẻ có cơ hội suy ngẫm và chiêm nghiệm một cách sáng tạo để thực hiện các bước tiếp theo. Đó là cách trải nghiệm để trẻ kiến tạo nên kiến thức và kĩ năng của bản thân. Cách trải nghiệm này rất quan trọng và có thể gắn với trẻ trong suốt cuộc đời sau này.

2.2.4. Gợi ý xây dựng môi trường vật chất theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm

a. Môi trường vật chất trong lớp học

Căn cứ vào Chương trình GDMN, khả năng của trẻ và điều kiện nhóm/lớp GV tiến hành lập kế hoạch xây dựng MTGD trẻ gắn liền với hoạt động chủ đạo của trẻ ở từng độ tuổi và linh hoạt trên từng hoạt động có tính đến mức độ, tần suất sử dụng. Dự kiến được các hoạt động trong MTGD phù hợp với lứa tuổi, sự phát triển và nhu cầu cá nhân của mỗi trẻ. Với từng độ tuổi chú trọng việc xây dựng MTGD khác nhau. Ví dụ: ở trẻ nhà trẻ chú trọng sử dụng các màu sắc hình dạng, cơ bản, các đồ dùng, hoạt động cụ thể, đơn giản; ở trẻ mẫu giáo sử dụng nhiều hình ảnh, hoạt động có tính mở, các tình huống có vấn đề...đa dạng hơn và nâng dần theo độ tuổi. Bên cạnh đó, các yếu tố gia đình, văn hóa, ngôn ngữ, tôn giáo và giới tính của trẻ phải được tính đến trong môi trường, tránh sử dụng những màu sắc, đồ dùng đồ chơi mang hạn chế sự tham gia của bất kì giới nào (màu hồng, màu xanh nên sử dụng các màu sắc trung tính: tím, vàng để trẻ hoạt động.

- Lựa chọn và sử dụng đồ dùng, đồ chơi có nguồn gốc, chất liệu, xuất xứ đa dạng về chủng loại, kích thước, có tính mới lạ, hấp dẫn, kích thích trẻ khám phá thế giới bằng nhiều giác quan. Ưu tiên lựa chọn các nhóm nguyên vật liệu thân thiện với con người và môi trường (vật liệu tái sử dụng, vật liệu thiên nhiên, dễ vệ sinh...). Lựa chọn chính sản phẩm của trẻ hoặc các hình ảnh của nhóm/lớp, của trường, danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, lễ hội, trang phục, sản vật sẵn có của địa phương để trang trí môi trường nhóm/lớp. Tái sử dụng các sản phẩm của trẻ một cách hiệu quả trong các hoạt động. Linh hoạt trong việc đưa thiên nhiên vào trong lớp học tùy thuộc vào điều kiện cụ thể.

+ Các đồ dùng, đồ chơi tự tạo cần phù hợp với trẻ và tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu có sẵn tại địa phương song, cần tính đến các yếu tố an toàn như: có thể vệ sinh được. Việc vệ sinh đồ dùng, đồ chơi cần được thực hiện thường xuyên, làm giảm vi trùng lây lan ra xung quanh. Ở vào những thời điểm dịch bệnh hoặc thiên tai thì việc vệ sinh khử khuẩn cần được thực hiện thường xuyên hơn.

- Tổ chức sắp xếp căn cứ vào điều kiện về diện tích của từng nhóm/lớp, có thể tận dụng các khu vực hành lang, khu vực sinh hoạt chung của nhà trường (phòng thư viện, phòng chức năng…) để thay đổi không gian, nơi hoạt động cho nhóm lớn hoặc cả lớp, tạo không khí hoạt động thoải mái cho trẻ.

+ Mỗi cách sắp xếp góp phần tạo nên diện mạo mới của lớp học và ảnh hưởng đến hứng thú, hành vi của trẻ. Theo đó GV cần luân phiên thay đổi cách sắp xếp môi trường, không gian trong lớp học một cách phù hợp. Trong đó, chú trọng yếu tố về hiệu quả sử dụng, nhu cầu ánh sáng tự nhiên của trẻ, tách biệt góc ồn ào và góc yên tĩnh. Các góc ồn ào như góc đóng kịch và âm nhạc nên được sắp xếp ở cuối phòng của nhóm/lớp. Bố trí hợp lý diện tích giữa các góc. Xây dựng vị trí góc cá nhân để trẻ có thể vào thư giãn khi cảm thấy căng thẳng bằng cách sử dụng không gian trong các góc, giữa các giá, tạo ra khoảng không cho 1-2 trẻ, giúp trẻ có không gian nghỉ ngơi, có được cảm giác bình tĩnh, an toàn hơn; có khu lưu trữ đồ dùng, sản phẩm mở để trẻ sử dụng khi cần và khu để đồ dùng dành cho GVMN.

+ Hướng dẫn trẻ tham gia sắp xếp đồ chơi và vật liệu ở các khu vực khác nhau để trẻ có thể tự phục vụ, lấy và cất đồ chơi khi cần như: Sắp xếp đồ dùng, sản phẩm trên các giá, bàn thấp hoặc trong các hộp đựng ở mỗi góc và giúp trẻ thấy được lợi ích của các hoạt động đó. Không trưng bày đồng loạt quá nhiều đồ dùng, vật liệu mà nên sắp xếp luân phiên vào góc riêng bằng đồ dựng có nhãn dán, kí hiệu.

+ Sử dụng đa dạng các đồ dùng làm dải phân cách như: Các kệ thấp, rèm, đồ nội thất thấp (ví dụ: Tủ đồ chơi, hộp, thảm hoặc bất cứ thứ gì đủ thấp để trẻ có thể nhìn thấy hoạt động diễn ra ở các góc học tập khác, khi GV cúi người hoặc quỳ xuống vẫn có thể bao quát trẻ qua các dải phân cách). Các lối đi, không gian, địa điểm, đồ dùng cần tính đến yếu tố tiện dụng cho mọi trẻ khác nhau về giới tính, trẻ khuyết tật,

trẻ có nhu cầu đặc biệt (ví dụ: Đồ dùng chung cho phát triển ngôn ngữ và nhận thức). Đặc biệt, đối với những nhóm ghép, lớp ghép nhiều độ tuổi, khi lựa chọn sắp xếp các đồ dùng, đồ chơi, trưng bày sản phẩm (đất nặn, tạo hình…) của một độ tuổi cần tính đến sự an toàn cho trẻ ở các độ tuổi khác (trẻ nhà trẻ có thể cho vào miệng); cần tính đến đặc điểm vận động của trẻ ở các nhóm tuổi khác nhau.

- Có các nội quy từng góc chơi bằng chữ và hình ảnh, ký hiệu đặc trưng do GV và trẻ cùng thống nhất xây dựng. Các bảng, biểu tuyên truyền trong nhóm/lớp cần được đặt tên và được cập nhật thường xuyên. Các giá, kệ, mảng tường có độ cao, vừa tầm với của trẻ. Đồ dùng được bảo quản trên các kệ mở, có dán nhãn thúc đẩy nhu cầu khám phá của trẻ; không gian, các góc hoạt động trong lớp hợp lý, thẩm mỹ, thân thiện, linh hoạt, dễ thay đổi đáp ứng nhu cầu, hứng thú vui chơi của trẻ.

- Bố trí hợp lý không gian cho những đồ dùng cá nhân của trẻ như: Ba lô quần áo hoặc sản phẩm nghệ thuật được đánh dấu rõ ràng với tên, ký hiệu có màu sắc trang nhã mà trẻ có thể nhận ra nhằm tạo thuận lợi cho việc trẻ quan sát và thực hành, trải nghiệm. Nếu không gian nhóm/lớp hẹp, có thể linh động thiết lập số lượng góc ít hơn và luân phiên cho trẻ chơi vào các ngày khác nhau.

Phát huy vai trò của trẻ - vừa là khách thể, vừa là chủ thể của MTGD để trẻ tham gia xây dựng, sắp xếp, tạo ra môi trường phù hợp với sở thích và nhu cầu. Khuyến khích sự phát triển, sáng tạo của trẻ bằng việc cung cấp nguồn vật liệu mở, để trẻ hoạt động nhận thức tích cực. GV có thể sử dụng những hình ảnh, sản phẩm của chính trẻ, những đồ dùng, đồ chơi mà trẻ thích hoặc do chính GV và trẻ cùng tạo ra để trang trí tại các góc trong và ngoài lớp học, tạo cơ hội để trẻ trải nghiệm sự vật, hiện tượng, tăng cường cảm giác thoải mái và sự tham gia của trẻ. Môi trường đó cần đa dạng, thân thiện, được sắp xếp, lựa chọn và sử dụng linh hoạt để mọi trẻ trong nhóm/lớp đều có thể tham gia được và được tham gia như nhau, được bình đẳng, tôn trọng, tạo ra nhiều cơ hội tương tác tích cực giữa trẻ với trẻ và trẻ với GV một cách tự nhiên.

Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ trong quá trình xây dựng môi trường phù hợp bằng việc sưu tầm đồ vật trẻ yêu thích để trẻ đếm, nhận biết kích thước, hình dạng… Phát huy vai trò, tận dụng nguồn lực của cha mẹ trẻ. Có thể thành lập các nhóm, câu lạc bộ GV, cha mẹ trẻ chia sẻ kinh nghiệm xây dựng MTGD giữa các nhóm/lớp, cách phối hợp làm đồ dùng, đồ chơi theo vùng miền, dân tộc, dạy trẻ các điệu múa, hát, tổ chức các hoạt động vui chơi tập thể của các dân tộc tại địa phương.

b. Môi trường vật chất ở ngoài lớp

Giáo viên tận dụng các không gian hệ thống vườn rau, bồn hoa, cây cảnh, cây xanh, bóng mát, cây ăn quả, các bể vầy cát, nước, khu trải nghiệm, khu vực hoạt động mang tính dân gian truyền thống giúp trẻ được thỏa sức trải nghiệm, tiếp thu kiến thức, hình thành các ý tưởng sáng tạo; xây dựng các chuyên đề hướng dẫn trẻ thực hành, thao tác, rèn luyện kĩ năng tham gia các hoạt động khám phá, trải nghiệm và tiếp xúc gần gũi với thiên nhiên như: nhổ cỏ, trồng rau, chăm sóc cây, thu hoạch rau, củ, quả trong vườn trường (nếu có)... Từ đó sẽ giúp trẻ có ý thức bảo vệ môi trường và thấy được thành quả của lao động tập thể. Các khu vực vui chơi cần được quy hoạch đảm bảo diện tích trồng cỏ, hạn chế bê tông hóa, hóa chất khử mùi, tẩy rửa và việc trang trí trường, lớp bằng các cây, hoa giả; giúp trẻ được trải nghiệm khám phá, vận động, giao lưu, tham gia các hoạt động tập thể.

Có đầy đủ nội quy, lịch hoạt động cụ thể tại sân chơi ngoài trời theo từng độ tuổi, nhóm/lớp. Nếu diện tích sân chơi ngoài trời hẹp thì cần có sự luân phiên giữa các nhóm/lớp, độ tuổi. Hướng trẻ đến những hoạt động, thói quen lành mạnh đối với sức khỏe thể chất và tinh thần. Ví dụ: Khuyến khích trẻ tích cực vận động cơ thể, tập thể dục ngoài trời để nâng cao sức khỏe… Tạo điều kiện cho mọi trẻ trai và trẻ gái, trẻ dân tộc thiểu số, trẻ có nhu cầu đặc biệt được tham gia các hoạt động ngoài lớp học một cách vui trẻ theo trật tự. Mọi trẻ đều cảm thấy có giá trị, được tôn trọng như nhau; khuyến khích trẻ chơi vui vẻ, hồn nhiên, tương tác với nhau và với GV một cách chủ động, tích cực.

3. Kết luận

Bên cạnh việc xây dựng môi trường vật chất cũng cần quan tâm đến môi trường tinh thần, cụ thể, luôn có sự phối hợp với cha mẹ trẻ, với trẻ, tạo thống nhất giữa gia đình và nhà trường; GV cần liên tục quan sát cảm giác thoải mái và sự tham gia của trẻ trong tất cả các hoạt động, sử dụng kỹ thuật hướng

dẫn, thúc đẩy các hành vi tích cực ở trẻ; yêu thương, tôn trọng, lắng nghe trẻ, tạo cho trẻ có được sự thoải mái, an toàn về mặt tâm lí để trẻ tích cực trải nghiệm với sự vật, hiện tượng xung quanh; GV luôn bình tĩnh và kiểm soát hành vi trong mọi hoàn cảnh; tạo cơ hội cho trẻ được tự phục vụ, giúp đỡ lẫn nhau và tích cực bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, trao đổi, đối thoại về các vấn đề liên quan trong nhóm/lớp. Xây dựng mối quan hệ hợp tác, tích cực, thân thiện giữa các thành viên trong môi trường lớp học; luôn cởi mở với trẻ, không tách biệt trẻ khuyết tật, trẻ có nhu cầu đặc biệt trong mọi hoạt động. Tạo tâm lý tin cậy, mong muốn sẻ chia, gần gũi với GV ở trẻ, tinh nhạy trong cách lắng nghe, quan sát trẻ, thể hiện với trẻ những ánh mắt, cử chỉ gần gũi, âu yếm để trẻ cảm nhận được. Điều này cho thấy bên cạnh việc thực hiện tốt trách nhiệm công việc, vấn đề cảm xúc, tình cảm của GV dành cho trẻ có vai trò rất lớn đến việc hình thành mối quan hệ tích cực giữa GV và trẻ. Bên cạnh đó GV cùng với trẻ tạo ra MTGD không đánh giá, không chú trọng kết quả cuối cùng mà là quá trình trẻ hoạt động để trẻ được phát triển tự nhiên.

Tài liệu tham khảo

[1] http://www.ibe.unesco.org.

[2] Unicef (2014), *Teachers, Inclusive, Child-Centred Teaching and Pedagogy (Giáo viên, phương pháp giảng dạy và sư phạm hòa nhập, lấy trẻ làm trung tâm),* Webinar 12 - Companion Technical Booklet.

[3] Trần Thị Tâm Minh (2023), *Tổ chức các hoạt động phát triển tình cảm, kĩ năng xã hội cho trẻ mầm non theo hướng tiếp cận "Lấy trẻ làm trung tâm",* Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 19, số 06, tr. 47-53.

[4] Nguyễn Thị Phương Anh, Nguyễn Thị Mỹ Hà, Huỳnh Sương (2019), *Tổng quan các nghiên cứu về quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm" trong tổ chức hoạt động học cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*, Tạp chí Giáo dục, số đặc biệt tháng 12, tr. 117-120.

[5] Barbara Gornik, Mateja Sedmak (2021), *Chapter 4 The Child-Centred Approach to the Integration of Migrant Children: The MiCREATE Project (Mateja Sedmak Fernando Hernández-Hernández Juana M. Sancho-Gil Barbara Gornik, Migrant Children's Integration and Education in Europe Approaches, Methodologies and Policies) (Chương 4 Phương pháp tiếp cận lấy trẻ em làm trung tâm để hội nhập trẻ em di cư: Dự án MiCREATE, Phương pháp tiếp cận, phương pháp luận và chính sách về hội nhập và giáo dục trẻ em di cư tại Châu Âu)*, ISBN: 978-84-18615-37-5 1st Online Edition 2021.

CĂNG THẲNG TÂM LÍ CỦA CHA MẸ CÓ CON...

Tiếp theo trang 97

3. Kết luận

Căng thẳng tâm lí của cha mẹ trong giai đoạn con thi vào lớp 10 công lập tại Hà Nội là một vấn đề phổ biến, có ảnh hưởng sâu sắc đến sức khỏe tinh thần, hành vi ứng xử và chất lượng đời sống gia đình. Dưới áp lực thành tích, tỉ lệ cạnh tranh cao và kì vọng xã hội, nhiều phụ huynh rơi vào trạng thái lo âu kéo dài, mất kiểm soát cảm xúc và áp đặt thái quá lên con. Tình trạng này không chỉ làm suy giảm năng lực đồng hành của cha mẹ mà còn tạo nên áp lực dây chuyền cho HS, ảnh hưởng đến kết quả thi và sự phát triển tâm lí của trẻ. Khảo sát thực tiễn cho thấy, tỉ lệ cha mẹ có biểu hiện căng thẳng ở mức cao là đáng báo động. Để giải quyết vấn đề này cần nâng cao nhận thức, trang bị kĩ năng đồng hành cho phụ huynh, xây dựng hệ thống hỗ trợ tâm lí trong nhà trường và thúc đẩy sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - chuyên gia. Vì vậy, chăm sóc sức khỏe tinh thần cho phụ huynh không chỉ là giải pháp tình thế trong mùa thi mà cần được coi là nhiệm vụ lâu dài nhằm kiến tạo môi trường giáo dục tích cực, nhân văn và bền vững.

Tài liệu tham khảo

[1] Vũ Dũng (chủ biên, 2008), *Từ điển tâm lí học,* NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

[2] Đặng Thị Lan (2020), *Biểu hiện căng thẳng tâm lí trong hoạt động học ngoại ngữ của sinh viên hệ sư phạm Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học quốc gia Hà Nội,* Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội, tập 36 số 2, tr. 156-168.

[3] Đỗ Thị Lệ Hằng (2013), *Căng thẳng của học sinh trung học phổ thông*, Luận án Tiến sĩ Tâm lí học, Học Viện Khoa học Xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam.

[4] Lazarus, R. S., & Folkman, S. (1984), *Stress, appraisal, and coping (Căng thẳng, đánh giá và đối phó),* Springer publishing company (NXB Springer).

[5] Crnic, K., & Low, C. (2002), *Everyday stresses and parenting (Những căng thẳng hàng ngày và việc làm cha mẹ).* In M. H. Bornstein (Ed.), *Handbook of Parenting: Volume 5 - Practical Issues in Parenting* (Cẩm nang làm cha mẹ - Tập 5: Những vấn đề thực tiễn trong nuôi dạy con cái), pp. 242-267. Lawrence Erlbaum Associates (NXB Lawrence Erlbaum).

[6] Mash, E. J., & Wolfe, D. A. (2016), *Abnormal child psychology (6th ed.). (Tâm lí trẻ em bất thường,* ấn bản lần thứ 6), Cengage Learning (NXB Cengage Learning).